

Bản án số: 298/2022/HS-PT

Ngày: 18/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và tại điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam Chí Hoà (T30), Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 247/2022/HSPT ngày 10/6/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1985 tại Bến Tre; trú tại: ấp A, xã A1, huyện M, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Kim N; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/12/2021. (có mặt).

Trong vụ án này, còn có các bị hại Mạc Văn Tuấn, Cao Kim Ngọc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Văn Dục không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ BTT Việt Nam, được phân công bảo vệ tại tòa nhà số 326 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3 và được giao giữ chìa khóa cửa Lầu 1 của tòa nhà. Khoảng giữa tháng 11/2021, S vào phòng làm việc của Công ty Bất động sản Eagle đang thuê tại Lầu 1 để kiểm tra điện thì thấy trong hộc tủ của Mạc Văn Tuấn là giám đốc Công ty TNHH bất động sản Eagle có lá thư bị để lộ ra nên S mở hộc tủ ra xem thì thấy có 01 chỉ vàng 9999 (hình thần tài). S nảy sinh ý định trộm cắp nên lấy 01 chỉ vàng bỏ vào túi quần rồi đem đến một tiệm cầm đồ trên đường Tô Hiến Thành, Quận 10 nhưng không nhớ địa chỉ cầm được 4.500.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, S quay lại tiệm cầm đồ thỏa thuận bán luôn chỉ vàng với giá 5.300.000 đồng, S nhận thêm 800.000 đồng và đưa lại giấy cầm đồ cho chủ tiệm.

Đến khoảng 19 giờ ngày 24/12/2021, S tiếp tục vào phòng làm việc của Công ty TNHH bất động sản Eagle thì thấy trên bàn làm việc của Cao Kim Ngọc là nhân viên công ty có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 màu xanh nên lấy điện thoại cho vào túi quần rồi đem đến cửa hàng cầm đồ Phúc Khang tại số 383B Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10 cầm được 1.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S tiếp tục quay lại bàn làm việc của Ngọc lấy trộm 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen rồi đến tiệm cầm đồ Phúc Khang cầm được 1.470.000 đồng. Sau đó, S về lại tòa nhà 326 Cách Mạng Tháng 8 ngủ đến khoảng 05 giờ ngày 25/12/2021 thì bỏ đi. Trước khi đi, S viết lại tờ giấy A4 ghi nội dung “A S bảo vệ - A có cầm điện thoại và Laptop của em, vài bữa A gửi lại, thông cảm cho A” rồi để tờ giấy trên bàn làm việc của Ngọc và bỏ đi, tiêu xài hết số tiền trên. Trong lúc bỏ trốn, S gọi điện thoại cho mẹ là bà Nguyễn Kim Nhung xin 3.000.000 đồng chuộc lại máy tính và điện thoại nhưng bà Nhung không có tiền. Khoảng 09 giờ ngày 25/12/2021, Ngọc đến công ty làm việc thì phát hiện mất tài sản và tờ giấy của S nên đã báo cho Lý Văn Dục là quản lý của Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ BTT Việt Nam. Dục điện thoại cho S thì S thừa nhận đã lấy trộm tài sản và cung cấp địa chỉ tiệm cầm đồ “Phúc Khang” để Dục đi chuộc lại điện thoại và máy tính với số tiền 2.520.000 đồng. Sau đó, Ngọc đến Công an Phường 10, Quận 3 trình báo sự việc, đến khoảng 17 giờ 35 phút ngày 26/12/2021, Nguyễn Văn S đến Công an Phường 10, Quận 3 đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐĐGTS ngày 31-12-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung A02, màu xanh dương đã qua sử dụng vào tháng 12/2021 trị giá 1.200.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Asus, đã qua sử dụng vào tháng

12/2021 có giá 2.117.000 đồng; 01 chỉ vàng 9999, loại nữ trang 24K vào thời điểm tháng 12/2021 có giá 5.250.000 đồng. Tổng cộng là 8.567.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chỉ vàng 9999 (hình thần tài) không thu hồi được.
- 01 điện thoại hiệu Samsung A02 màu xanh, số seri R58R22P6FKV và 01 máy tính xách tay màu đen hiệu Asus thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chị Cao Kim Ngọc.
- 01 USB chứa 05 đoạn video ghi nhận hình ảnh sự việc S lên xuống cầu thang và ra khỏi nhà số 326 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3 và 03 đoạn ghi âm nội dung cuộc gọi thoại giữa mẹ của S và Lý Văn Dục (kèm theo hồ sơ vụ án).
- 01 tờ giấy A4 ghi nội dung “A S bảo vệ - A có cầm điện thoại và laptop của em, vài bữa A gửi lại, thông cảm cho A” và 01 bộ hồ sơ xin việc của Nguyễn Văn S (kèm theo hồ sơ vụ án).

Trách nhiệm dân sự: ông Mạc Văn Tuấn là giám đốc Công ty TNHH bất động sản Eagle yêu cầu bị can S bồi thường 01 chỉ vàng; ông Lý Văn Dục yêu cầu bị can S bồi thường số tiền 2.520.000 đồng là tiền chuộc lại điện thoại và máy tính do S đã trộm cắp đem đi cầm cố. Bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 09/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/5/2022, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3 với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu thêm được tình tiết nào mới, mức án 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn S không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 3, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 3, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Lợi dụng việc là nhân viên bảo vệ, được giao giữ chìa khóa cửa của Lầu 1 Tòa nhà số 326 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3. Khoảng giữa tháng 11/2021, Nguyễn Văn S vào phòng làm việc của Công ty Bất động sản Eagle đang thuê tại Lầu 1 lấy 01 chỉ vàng 9999 (hình thần tài). Ngày 24/12/2021, S tiếp tục vào phòng làm việc của Công ty TNHH bất động sản Eagle lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 màu xanh và 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus của Cao Kim Ngọc là nhân viên của công ty.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung A02, màu xanh dương đã qua sử dụng vào tháng 12/2021 trị giá 1.200.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Asus, đã qua sử dụng vào tháng 12/2021 trị giá 2.117.000 đồng; 01 chỉ vàng 9999, loại nữ trang 24K vào thời điểm tháng 12/2021 trị giá 5.250.000 đồng. Tổng cộng là 8.567.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.... Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã đầu thú; được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời, xem xét, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo, từ đó xử phạt bị cáo với mức án 01 (một) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, xét thấy ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo như kể trên, thì bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới chưa được xem xét. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 3; (1)
- CC THA Quận 3; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND Quận 3; (2)
- Công an Quận 3; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn